

Số: 495/ĐHGD-ĐT

Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi kết thúc học phần học kỳ II năm học 2019 - 2020 bậc Đại học chính quy giảng dạy tại Trường Đại học Giáo dục

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ đề cương của các học phần tổ chức giảng dạy tại trường Đại học Giáo dục;

Thực hiện lịch trình đào tạo năm học 2019 - 2020 ban hành kèm theo Công văn số 1636/ĐHGD-ĐT ngày 6 tháng 9 năm 2019; Thông báo 267/ĐHGD-ĐT ngày 3/3/2020 về việc điều chỉnh lịch trình đào tạo ĐHCQ học kỳ II năm học 2019-2020 của Trường Đại học Giáo dục và Thời khóa biểu học kỳ II năm học 2019 - 2020 áp dụng đối với hệ Đại học chính quy giảng dạy tại trường Đại học Giáo dục;

Trường Đại học Giáo dục xây dựng kế hoạch thi học kỳ 2, năm học 2019-2020 với các nội dung sau:

1. Hình thức tổ chức thi

Khoa phụ trách học phần dự kiến lịch thi và hình thức thi của từng học phần, lập danh sách và gửi **file mềm về Phòng Đào tạo** (kê khai đầy đủ các học phần tổ chức đào tạo trong học kỳ 2 năm học 2019-2020 (*mẫu 1*)). Các học phần chung của các đơn vị phối thuộc giảng dạy do Phòng Đào tạo đề xuất.

Thời gian thực hiện:

- Đợt 1 gồm các học phần có sinh viên khóa QH2016S trở về trước: ngày **15/5/2020**.

- Đợt 2 gồm các học phần không có sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp: ngày **31/5/2020**.

2. Tổ chức thi và chấm thi

2.1. Lịch thi

a. Thời gian thi:

Đợt 1: Từ ngày **01/6/2020 đến ngày 8/6/2020** (đối với các lớp học phần kết thúc ngày 30/5/2020).

Đợt 2: Từ ngày **20/6/2020 đến ngày 5/7/2020** (đối với các lớp học phần kết thúc ngày 14/6/2020).

Riêng lịch thi học phần Kinh tế chính trị Mác-Lênin do Trung tâm khảo thí - ĐHQGHN tổ chức dự kiến vào các ngày 24, 25/6/2020 (Phòng Đào tạo sẽ thông báo sau).

b. Địa điểm thi: Giảng đường tòa nhà C0, 182, Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội.

c. Lịch thi cụ thể: Phòng Đào tạo sẽ công bố trước ngày thi 2 tuần.

2.2 . Lập danh sách sinh viên dự thi

- Giảng viên lập danh sách sinh viên được dự thi, không được dự thi (có nêu rõ lý do) của lớp học phần phụ trách gửi cùng Sổ theo dõi giảng dạy học tập và bảng điểm bộ phận (*mẫu 2*) về văn phòng khoa: **Đợt 1 trước ngày 31/5/2020; Đợt 2 trước ngày 15/6/2020.**

- Trợ lý đào tạo khoa tập hợp và gửi về Phòng Đào tạo (bản cứng và bản mềm) đối với các học phần thi viết: **Đợt 1 trước ngày 02/6/2020; Đợt 2 trước ngày 20/6/2020.**

2.3. Tổ chức chấm thi với các học phần làm tiểu luận

Các khoa chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức chấm thi đối với các học phần làm tiểu luận do khoa phụ trách học phần đảm nhiệm theo quy trình như sau:

- Giảng viên phụ trách lớp học phần giao đề tài tiểu luận cho sinh viên, lập và chuyển Danh sách nộp bài tiểu luận (*mẫu 3*), Danh sách chấm tiểu luận kết thúc học phần (*mẫu 4*) cho Trợ lý đào tạo Khoa.

- Trợ lý đào tạo thu tiểu luận và yêu cầu sinh viên kí tên vào Danh sách nộp bài tiểu luận **Đợt 1 trước ngày 3/06/2020 và đợt 2 trước ngày 22/6/2020.**

- Chủ nhiệm khoa phân công 02 giảng viên chấm tiểu luận, giảng viên không chấm tiểu luận của sinh viên lớp học phần do mình phụ trách. - Trợ lý đào tạo khoa chuyển cuốn tiểu luận và danh sách chấm tiểu luận kết thúc học phần (*mẫu 4*) cho cán bộ chấm thi: **Đợt 1 trước ngày 4/6/2020, đợt 2 trước ngày 25/6/2020.**

- Các giảng viên chấm tiểu luận độc lập với nhau, ghi điểm, tổng hợp điểm theo quy chế hiện hành, ký và ghi rõ họ tên vào Kết quả chấm tiểu luận kết thúc học phần (*mẫu 4*); Nộp Kết quả chấm tiểu luận kết thúc học phần cùng bài tiểu luận đã chấm về Văn phòng khoa: **Đợt 1 trước ngày 10/6/2020, đợt 2 trước ngày 5/7/2020.**

- Văn phòng khoa lưu trữ các tiểu luận của sinh viên theo đúng quy chế hiện hành, sẵn sàng cung cấp hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác thanh tra kiểm tra công tác chấm tiểu luận theo kế hoạch của Nhà trường.

2.4. Tổ chức thi và chấm thi đối với các học phần thi vấn đáp, thực hành

Tổ chức thi và chấm thi đối với các học phần thi vấn đáp, thực hành do khoa phụ trách học phần đảm nhiệm theo quy trình như sau:

- Trợ lý đào tạo khoa liên hệ với Phòng Hành chính – Tổng hợp bố trí cơ sở vật chất; lập Danh sách và Kết quả chấm thi kết thúc học phần theo ca thi (mẫu 5) để chuyển cho cán bộ chấm thi trước ngày thi.

- Chủ nhiệm khoa cử cán bộ chấm thi tương ứng với số phòng thi (02 cán bộ/phòng thi). Trợ lý đào tạo khoa gửi kế hoạch cụ thể và danh sách cán bộ được phân công chấm thi về Phòng Đào tạo, Phòng Đảm bảo Chất lượng và Thanh tra trước buổi thi đầu tiên ít nhất 03 ngày làm việc.

- Cán bộ chấm thi nộp Danh sách phòng thi (có chữ ký của sinh viên) và Kết quả chấm thi kết thúc học phần theo ca thi về Văn phòng khoa ngay sau khi kết thúc ca thi.

2.5. Tổ chức thi và chấm thi đối với các học phần thi viết

Tổ chức thi và chấm thi đối với các học phần thi viết do Phòng Đào tạo đảm nhiệm theo quy trình như sau:

- Đối với mỗi học phần, khoa phụ trách học phần nộp 02 đề thi (đối với đề thi trắc nghiệm tự luận); 03 đề thi (đối với đề thi trắc nghiệm khách quan hoặc kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan với trắc nghiệm tự luận) kèm theo các đáp án (mỗi đề thi và đáp án được cho vào một phong bì riêng biệt, có dán niêm phong, đề thi có chữ ký của Trưởng bộ môn ở mặt sau của đề thi) về phòng Đào tạo: **Đợt 1 trước ngày 01/06/2020; Đợt 2 trước ngày 20/6/2020.**

- Phòng Đào tạo liên hệ với Phòng Hành chính - Tổng hợp bố trí cơ sở vật chất, lập danh sách phòng thi, thông báo cho sinh viên biết danh sách phòng thi, danh sách sinh viên dự thi theo các phòng trước ngày thi tối thiểu 02 ngày làm việc.

- Khoa phụ trách học phần cử giảng viên coi thi, chấm thi theo kế hoạch của Phòng Đào tạo.

- Sau ngày thi: Phòng Đào tạo tổ chức làm phách, mời giảng viên chấm thi, nhập điểm theo quy chế đào tạo.

3. Công bố điểm

Giảng viên phụ trách lớp học phần công bố điểm bộ phận cho sinh viên chậm nhất là 03 ngày trước khi kết thúc lớp học phần.

Trợ lý đào tạo Khoa công bố điểm thi kết thúc học phần cho sinh viên đối với các học phần làm tiểu luận, thi vấn đáp, thực hành, thi giảng **chậm nhất sau ngày thi 7 ngày làm việc.**

- Phòng Đào tạo công bố điểm thi kết thúc học phần đối với học phần thi viết **chậm nhất sau ngày thi 10 ngày làm việc.**

- Trợ lý đào tạo khoa nộp kết quả học tập các học phần (gồm bản cứng điểm thành phần (mẫu 2), danh sách điểm kết thúc học phần (mẫu 4 hoặc mẫu 5) và file mềm điểm tổng hợp kết quả học phần (mẫu 6) về Phòng Đào tạo đối với các học phần làm tiểu luận, thi vấn đáp, thực hành, thi giảng: **đợt 1 trước ngày 12/06/2020, đợt 2 trước ngày 10/07/2020**

- Phòng đào tạo thông báo tổng hợp kết quả học tập học kỳ 2 năm học 2019 - 2020 trong tháng 8/2020.

Đề nghị các khoa thông báo tới các giảng viên, cố vấn học tập và sinh viên các khóa phối hợp triển khai theo đúng Kế hoạch này./.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Phòng HC-TH (để p/h);
- Phòng ĐBCL và Thanh tra (để p/h);
- Các khoa, bộ môn (để t/h);
- Lưu VT, ĐT, L(8).



TS. Nguyễn Bá Ngọc

ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2019- 2020

ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

Đợt 1: từ ngày 01/6 đến 4/6/2020

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Ca thi	Số lượng phòng thi	Số CBCT	Địa điểm thi	Lớp học phần	GHI CHÚ
1	TMT2044	Chuyên đề chuyên sâu trong dạy học Sinh học	3								TMT2044	
2	EAM1001	Đánh giá trong giáo dục	3								EAM1001 1	
3	EAM1001	Đánh giá trong giáo dục	3								EAM1001 2	
4	PSE2001	Đại cương về tâm lý và tâm lý học nhà trường	3								PSE2001	
5	TMT1001	Lý luận và Công nghệ dạy học	3								TMT1001 3	
6	PSE2009	Nhập môn Khoa học giáo dục	3								PSE2009 1	
7	EDM2001	Phát triển chương trình giáo dục phổ thông	3								EDM2001 1	
8	EDM2001	Phát triển chương trình giáo dục phổ thông	3								EDM2001 2	
9	EDM2001	Phát triển chương trình giáo dục phổ thông	3								EDM2001 3	
10	TMT2033	Phân tích chương trình Hóa học phổ thông hiện hành	3								TMT2033	
11	PSE2004	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3								PSE2004 2	

[illegible]

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Ca thi	Số lượng phòng thi	Số CBCT	Địa điểm thi	Lớp học phần	GHI CHÚ
35	PSE2003	Thực hành Sư phạm và phát triển kỹ năng cá nhân, xã hội	3								PSE2003 1	
36	SCA2008	Xây dựng văn hóa nhà trường	3								SCA2008	
37	TMT2013	Xêmina về Giáo dục Toán học	3								TMT2013	

Tổ chức theo lịch thi của Trung tâm khảo thí - ĐHQGHN (dự kiến ngày 24,25/6)

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hình thức thi	Ngày thi	Buổi thi	Ca thi	Số lượng phòng thi	Số CBCT	Địa điểm thi	Lớp học phần	
1	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác Lê nin	2								PEC1008 1	
2	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác Lê nin	2								PEC1008 2	
3	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác Lê nin	2								PEC1008 3	
4	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác Lê nin	2								PEC1008 4	

Ghi chú:
Sinh viên có mặt tại phòng thi trước giờ thi 30 phút

KẾT QUẢ ĐIỂM BỘ PHẬN

A. Các bước thực hiện

- Nhập các thông tin về học phần ở mục B
- Nhập trọng số các điểm thành phần như quy định tại đề cương học phần vào mục C
Lưu ý: Tổng trọng số điểm thành phần không vượt quá 40%
- Nhập điểm thành phần vào các cột tương ứng (điểm hệ 10)

B. Thông tin về học phần

Học phần:

Mã học phần:

Số tín chỉ:

Họ và tên GV:

Lớp học phần:

Số SV:

Học kỳ: 2 năm học 2019- 2020

C. Loại điểm thành phần

Điểm thành phần	Trọng số
Điểm TP 1	10%
Điểm TP 2	10%
Điểm TP 3	20%
Điểm TP 4	
Điểm TP 5	
Tổng trọng số	40%

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Điểm thành phần						Ghi chú
					Điểm TP 1	Điểm TP 2	Điểm TP 3	Điểm TP 4	Điểm TP 5	Điểm TP	
1											
2											
3											
4											
5											
6											
7											
8											
9											
10											
11											
12											
13											
14											
15											
16											
17											
18											
19											
20											
21											

CHỦ NHIỆM KHOA

Hà Nội, ngày tháng năm
GIẢNG VIÊN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KÝ NỘP BÀI TIỂU LUẬN

Học phần:

Mã học phần:

Số tín chỉ:

Hình thức thi: Tiểu luận

Học kỳ: 2 năm học 2019 - 2020

Lớp học phần

STT	Mã số SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Ngành học	Ngày nộp bài	Ký nộp bài	Ghi chú
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							
13							
14							
15							
16							
17							
18							
19							
20							
21							
22							
23							

Tổng số bài tiểu luận:

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2018

GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

KẾT QUẢ CHẤM TIÊU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần:

Mã học phần:

Số tín chỉ:

Hình thức thi:

Học kỳ: 2 năm 2019-2020

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Điểm chấm của CBCT 1	Điểm chấm của CBCT 2	Điểm kết luận (bằng số)	Điểm kết luận (Bằng chữ)
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								

Danh sách gồm có sinh viên.

Hà Nội, ngày tháng năm

CHỦ NHIỆM KHOA

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ CHẤM THI 1

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ CHẤM THI 2

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH VÀ KẾT QUẢ CHẤM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần:

Số tín chỉ:

Học kỳ:

Phòng thi:

Mã học phần:

Hình thức thi:

Ngày thi:

Ca thi:

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Điểm chấm của CBCT 1	Điểm chấm của CBCT 2	Điểm bài thi (số)	Điểm bài thi (chữ)	Sinh viên ký tên
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
8									
9									
10									
11									
12									
13									
14									
15									
16									
17									
18									
19									
20									

Danh sách gồm có sinh viên.

CHỦ NHIỆM KHOA

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN CHẤM THI 1

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ CHẤM THI 1

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ CHẤM THI 2

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

KẾT QUẢ ĐIỂM TỔNG HỢP HỌC PHẦN

A. Các bước thực hiện

1. Nhập các thông tin về học phần ở mục B
2. Nhập trọng số các điểm thành phần như quy định tại đề cương học phần vào mục C
3. Nhập điểm thành phần vào các cột tương ứng (điểm hệ 10)

B. Thông tin về học phần

Học phần:

Mã học phần:

Số tín chỉ:

Họ và tên GV:

Lớp học phần:

Số SV:

Học kỳ: 2 năm học 2019- 2020

C. Loại điểm thành phần

Điểm thành phần	Trọng số
Điểm TP 1	10%
Điểm TP 2	10%
Điểm TP 3	20%
Điểm TP 4	
Điểm TP 5	
Tổng trọng số ĐTP	40%
Điểm thi kết thúc HP	60%

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Điểm TP 1	Điểm TP 2	Điểm TP 3	Điểm TP 4	Điểm TP 5	Điểm thi kết thúc HP	Điểm tổng hợp	Ghi chú
1	13010023	Đặng Thị Diệu	08/05/1995	58 SP VẬT LÝ	9.0	7.0	8.5			8.0	8.1	
2					9.0	7.0	8.5			8.0	8.1	
3											0.0	
4											0.0	
5											0.0	
6											0.0	
7											0.0	
8											0.0	
9											0.0	
10											0.0	
11											0.0	
12											0.0	
13											0.0	
14											0.0	
15											0.0	
16											0.0	
17											0.0	
18											0.0	
19											0.0	
20											0.0	
21											0.0	

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2018

CHỦ NHIỆM KHOA

GIẢNG VIÊN